

Bản án số: 1060/2024/HS-PT
Ngày 14/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Công

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 276/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N, do có kháng cáo của các bị cáo Th và N, bị hại và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Tổ 1, Ấp 6, xã Suối Ng, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Ng là Nhân viên Bưu điện huyện Tân Ch; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1951 và bà Dương Thị V, sinh năm 1955; vợ là Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1999 chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022; có mặt.

2. Hồ Hoa Thạch Th, sinh năm 1993; tại tỉnh Tây N. Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Tân Ch, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Nhân viên Bưu điện huyện Tân Ch; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh Ph, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1964; chồng là Võ Thành D, sinh năm 1990; có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Đào Thị Thanh N, sinh năm 1975; tại tỉnh Tây N. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp Tân T, xã Tân Ph, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Nhân viên Bưu điện huyện Tân C; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân C, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1957; chồng là Nguyễn Văn C, sinh năm 1969; có 02 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là Đảng viên sinh hoạt đảng tại Chi bộ Bưu điện Thành phố - Tân B - Tân Ch (đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 497/QĐ-UBKTĐUK ngày 14-12-2023 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Tây N).

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn H:* Ông Hồ Hoài Nh là Luật sư của Công ty TNHH MTV Trường M, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:*

+ Ông Lê Huy Th, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp Tân H, xã Tân P, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Th: Ông Phạm Thanh Đ - Văn phòng Luật sư Thanh Đ, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1957 (chết);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Ngh: Ông Trương Văn M, sinh năm 1951; bà Trương Thị Như Th, ông Trương Trung H; cùng địa chỉ: Ấp Tân H, xã Tân P, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự có kháng cáo:*

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt: Người đại diện theo pháp luật - Ông Hồ Nam T, chức vụ Tổng công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh C - Phó phòng vận hành, có mặt; bà Trần Thị Hằng Ng - Chuyên viên pháp chế, có mặt; bà Nguyễn Thị Bích Th - Phó phòng triển khai sản phẩm, có đơn xin vắng mặt.

- *Ngoài ra, trong vụ án này còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo và liên quan đến kháng cáo (Tòa án không triệu tập).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên V Chi nhánh Tây N - Phòng giao dịch Bưu điện Tân Ch (sau đây gọi là Phòng giao dịch Bưu điện Tân Ch) được cấp giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ngày 22-02-2017, thực hiện nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tại Bưu điện huyện Tân C.

Bị cáo Nguyễn Văn H là nhân viên Bưu điện huyện Tân C. Ngày 07-01-2019, Giám đốc Bưu điện tỉnh Tây N ban hành quyết định giao bị cáo H giữ chức danh giao dịch viên. Ngày 29-11-2019, bị cáo H được giao giữ chức vụ kiểm soát viên kiêm tổ trưởng tổ giao dịch. Ngày 14 và 15-9-2021, Giám đốc Bưu điện tỉnh Tây N và Giám đốc Bưu điện huyện Tân C ban hành quyết định thôi giao bị cáo H giữ chức vụ kiểm soát viên kiêm tổ trưởng tổ giao dịch; đồng thời giao bị cáo H giữ nhiệm vụ tổ trưởng tổ bưu cục phát. Đến ngày 06-4-2022, bị cáo H nhận quyết định thôi nhiệm vụ tổ trưởng bưu cục phát. Trong thời gian làm việc tại Bưu điện huyện Tân Ch, bị cáo H biết bị hại ông Lê Huy Th là khách hàng của Phòng giao dịch Bưu điện Tân Ch, đã nhiều lần gửi tiết kiệm số tiền lớn nên bị cáo H làm quen, tư vấn để chiếm đoạt tiền. Sau khi được bị hại Th đồng ý gửi 5.000.000.000 đồng, ngày 03-01-2022, bị cáo H dùng tài khoản giao dịch viên của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th và tài khoản của bị cáo Đào Thị Thanh N để đăng nhập vào hệ thống tiết kiệm bưu điện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V mở sổ tiết kiệm thật số 7509828 tên Nguyễn Ngọc D (D là cháu của bị cáo H) và bị cáo H đã gửi tiết kiệm số tiền 1.000.000 đồng nhưng H không phát hành sổ tiết kiệm mà dùng phôi sổ tiết kiệm này để nhập thông tin cá nhân của bị hại Th gửi số tiền 5.000.000.000 đồng. Bị cáo H in sổ tiết kiệm và ký giả chữ ký của bà Hoàng Thị Th – nhân viên Bưu điện huyện Tân C. Ngày 12-01-2022, bị cáo H đem sổ tiết kiệm giả số 7509828 này giao cho ông Th và nhận 5.000.000.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt, bị cáo H đầu tư tiền ảo và tiêu xài.

Ngày 27-3-2022, bị cáo H dùng tài khoản giao dịch viên của Đào Thị Tố L - nhân viên Bưu điện huyện Tân C và tài khoản kiểm soát viên của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th mở sổ tiết kiệm thật số 8013833 tên Nguyễn Ngọc D gửi tiết kiệm số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo H dùng phôi sổ tiết kiệm số 8013833 nhập thông tin của người tên NGUYEN THI KIM T (không có thật) gửi số tiền 11.000.000.000 đồng. Bị cáo H mang sổ tiết kiệm giả số 8013833 này đến thế chấp cho bị hại Th hỏi vay 5.000.000.000 đồng. Ông Th nghĩ sổ tiết kiệm 8013833 là thật nên đồng ý cho bị cáo H vay 5.000.000.000 đồng.

Với thủ đoạn như trên, từ ngày 22-5-2022 đến ngày 27-6-2022, bị cáo H tư vấn và được bị hại là vợ chồng ông Th đồng ý gửi tiết kiệm 5.500.000.000 đồng, bị cáo H dùng tài khoản của Đào Thị Tố L và bị cáo Hồ Hoa Thạch Th phát hành 02 sổ tiết kiệm giả đứng tên ông Th trong đó sổ tiết kiệm số 8014060 có số tiền gửi là 5.000.000.000 đồng và sổ tiết kiệm số 8014202 có số tiền gửi là 500.000.000 đồng rồi giao cho ông Th và nhận 5.500.000.000 đồng, bị cáo H dùng đầu tư tiền ảo và tiêu xài. Sổ tiết kiệm thật số 8014060 có số tiền gửi là 5.000.000 đồng và sổ 8014202 có số tiền gửi 20.000.000 đồng cùng mang tên Nguyễn Ngọc D.

Tổng số tiền bị cáo H chiếm đoạt của bị hại Th là 15.500.000.000 đồng. Quá trình điều tra thể hiện bị cáo đã bồi thường 4.200.000.000 đồng.

Ngoài ra, từ ngày 22-5-2020 đến ngày 20-5-2021, bị cáo H làm và sử dụng 02 sổ tiết kiệm giả số 6457386 và số 7509812 giao cho ông Th, rồi nhận 7.000.000.000 đồng của ông Th sử dụng cá nhân, sau đó hoàn trả đầy đủ cho ông Th. Trong đó, lần giao sổ tiết kiệm giả số 7509812, bị cáo H chiếm đoạt 27.000.000 đồng của ông Th đến nay chưa trả.

Trong tháng 5-2022, thông qua bị hại Th giới thiệu, bị cáo H biết bị hại Nguyễn Thị Ngh cần gửi tiết kiệm số tiền 5.000.000.000 đồng. Bị cáo H chủ động dùng tài khoản giao dịch viên của Đào Thị Tố L và tài khoản kiểm soát viên của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th mở sổ tiết kiệm thật số 8014059 tên Nguyễn Ngọc D gửi 15.000.000 đồng. Bị cáo H dùng phôi sổ tiết kiệm số 8014059 nhập thông tin của bị hại Ng gửi số tiền 5.000.000.000 đồng và in ra sổ tiết kiệm giả.

Ngày 24-5-2022, bà Ngh và ông M trực tiếp mang 5.000.000.000 đồng đến Phòng giao dịch Bưu điện Tân C gặp bị cáo H thực hiện thủ tục gửi tiền. Do nhiều người tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C thấy bị hại Ng, ông M giao tiền tại Bưu điện nên bị cáo H đã làm thủ tục gửi tiết kiệm cho bà Ngh. Khi nhân viên Phòng giao dịch Bưu điện Tân C làm thủ tục nhận tiền gửi của bà Ngh xong, H giao sổ tiết kiệm giả số 8014059 có thông tin bà Nghê gửi số tiền 5.000.000.000 đồng (do H đã làm trước đó) cho bà Ngh giữ. Khi bà Ngh ra về, bị cáo H tiếp tục làm thủ tục gửi 5.000.000.000 đồng. Do số tiền 5.000.000.000 đồng vượt hạn mức nên bị cáo Hồ Hoa Thạch T nói phải lập thành 03 sổ tiết kiệm, bị cáo H viết họ tên và ký tên bà Ngh trên Phiếu yêu cầu mở tài khoản và Phiếu xác nhận giao dịch để mở 03 sổ tiết kiệm, trong đó: sổ 8014151 gửi 2.000.000.000 đồng, sổ 8014152 gửi 1.000.000.000 đồng, sổ 8014153 gửi 2.000.000.000 đồng. Đến ngày 26-5-2022, bị cáo H viết họ tên và ký tên của bà Ngh trên Phiếu xác nhận giao dịch tất toán tài khoản bằng tiền mặt gửi Phòng giao dịch Bưu điện Tân Châu để rút 2.000.011.000 đồng (gồm 11.000 đồng tiền lãi) của sổ tiết kiệm số 8014151. Tương tự, đến ngày 02-6-2022, bị cáo H viết họ tên và ký tên của bà Ngh trên Phiếu xác nhận giao dịch tất toán tài khoản bằng tiền mặt để rút 3.000.074.100 đồng (gồm 74.100 đồng tiền lãi) của 02 sổ tiết kiệm 8014152 và 8014153. Tổng số tiền bị cáo H chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ngh là 5.000.085.100 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân.

** Đối với hành vi của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th và Đào Thị Thanh N*

Bị cáo Hồ Hoa Thạch Th và bị cáo Đào Thị Thanh N được Ngân hàng Bưu điện Liên V cấp tài khoản đăng nhập hệ thống tiết kiệm bưu điện; được Phòng giao dịch Bưu điện Tân C giao trực tiếp quản lý phôi trắng sổ tiết kiệm và con dấu của đơn vị để thực hiện việc nhận tiền gửi, phát hành sổ tiết kiệm cho khách hàng nhưng tin tưởng bị cáo H, nên bị cáo Th và N đã cung cấp Username, Password tài khoản và giao chìa khóa tủ giữ phôi trắng sổ tiết kiệm và con dấu của Phòng giao dịch Bưu điện Tân C cho bị cáo H và bị cáo H đã làm giả 07 sổ tiết kiệm: 6453786, 7509812, 7509828, 8013833, 8014059, 8014060 và 8014202

mang tên Lê Huy Th, Nguyễn Thị Ng và DUONG THI KIM T, rồi giao 06 sổ cho ông Th, giao 01 sổ cho bà Nghê, trong đó bị cáo H sử dụng 04 sổ tiết kiệm 7509828, 8013833, 8014060, 8014202 chiếm đoạt 15.500.000.000 đồng của ông Th và sử dụng sổ tiết kiệm số 8014059 chiếm đoạt 5.000.085.100 đồng của bà Ngh đã gửi vào ngân hàng.

Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 28-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây N kết luận: Chữ ký mang tên Nguyễn Văn H trên tài liệu cần giám định (07 sổ tiết kiệm, 03 phiếu xác nhận giao dịch) với chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn H do cùng một người ký ra; chữ ký mang tên Hoàng Thị Th trên tài liệu cần giám định (07 sổ tiết kiệm, 03 phiếu xác nhận giao dịch) với chữ ký của Hoàng Thị Th không phải do cùng một người ký ra.

Kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 21-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây N kết luận: 07 sổ tiết kiệm số 6453786, 7509812, 7509828, 8013833, 8014059, 8014060, 8014202 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V là sổ tiết kiệm thật và hình dấu trên 07 sổ tiết kiệm số 6453786, 7509812, 7509828, 8013833, 8014059, 8014060, 8014202 với hình dấu NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN V CHI NHÁNH TÂY N PHÒNG GIAO DỊCH BƯU ĐIỆN TÂN CH là do cùng một con dấu đóng ra.

- Vật chứng đã thu giữ trong vụ án: 07 sổ tiết kiệm 6453786, 7509812, 7509828, 8013833, 8014059, 8014060, 8014202 do bị cáo H làm giả và vật chứng khác.

- Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng ông Lê Huy Th yêu cầu Bưu điện huyện Tân C và Ngân hàng liên V có trách nhiệm liên đới bồi thường 10.500.000.000 đồng và lãi suất gửi tiết kiệm (liên quan đến 03 sổ tiết kiệm giả 7509828, 8014060, 8014202); bà Nguyễn Thị Ngh và ông M yêu cầu Ngân hàng có trách nhiệm bồi thường 5.000.000.000 đồng và lãi suất gửi tiết kiệm. Bị cáo H đã nộp 828.970.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử, theo công văn số 02/ CV-TA ngày 10-01-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N. Bưu điện tỉnh Tây N đã chuyển số tiền 828.970.000 đồng cho Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Tây N vào ngày 25-01-2024; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V đã chuyển giao số tiền 45.497.000 đồng cho Cục Thi hành án dân sự vào ngày 07-02-2024.

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây N tạm giữ 01 xe mô tô biển số 70K1-355.34 của Nguyễn Văn H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; bị cáo Hồ Hoa Thạch Th và Đào Thị Thanh N phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”;

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (hai mươi) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 341, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù về tội “Làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn H chấp hành hình phạt chung của hai tội là 24 (hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-8-2022.

- Căn cứ điểm c khoản 3, khoản 4 Điều 360; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hoa Thạch Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung: Cấm bị cáo đảm nhiệm, hành nghề liên quan đến tài chính ngân hàng 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Căn cứ điểm c khoản 3, khoản 4 Điều 360; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thị Thanh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung: Cấm bị cáo đảm nhiệm hành nghề liên quan đến tài chính ngân hàng 01(một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 144 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Kiến nghị Cơ quan điều tra công an tỉnh Tây Ninh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N xem xét xử lý trách nhiệm của Ban Lãnh đạo Bưu điện tỉnh Tây N, Bưu điện huyện Tân C, tỉnh Tây N; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V – Chi nhánh Tây N về việc xử lý trách nhiệm trong việc quản lý, điều hành đã xảy ra vụ án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy Th, bà Nguyễn Thị Ngh và Ngân hàng Bưu điện Liên V kháng cáo.

Tại phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau: Bị cáo Th được giao quản lý Phòng giao dịch Bưu điện Tân C nhưng bị cáo đã giao phôi trống Sổ tiết kiệm, con dấu cho bị cáo H, khi không còn chức trách nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C; để bị cáo H sử dụng làm giả Sổ tiết kiệm, chiếm đoạt tiền của bị hại; bị cáo N cung cấp Username, Password tài khoản đăng nhập cho bị cáo H sử dụng để gây ra hậu quả nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ và xét xử bị cáo Th, Nh về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” là đúng pháp luật và xử phạt bị cáo Th 5 năm tù, bị cáo Nhân 2 năm tù là phù hợp. Đối với ông T bị cáo H trực tiếp chiếm đoạt tiền của ông Th nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo H bồi thường cho ông T là phù hợp; số tiền bị cáo H lừa của bà Ngh đã gửi vào Phòng giao dịch Bưu điện Tân C đứng tên bà Ngh nhưng khi bị cáo H làm thủ tục rút tiền ra, không được bà Ngh đồng ý và ký nhận hồ sơ nhưng Phòng giao dịch vẫn làm thủ tục cho bị cáo H nhận tiền là sai phạm nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc Ngân hàng phải bồi thường cho bà Ngh là phù hợp; bà Ngh yêu cầu trả lãi trong vụ án hình sự là không phù hợp. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời trình bày của bị cáo Thảo: Bị cáo cũng là bị hại đã bị chính bị cáo H lừa; bị cáo H đã làm sổ giả từ khi còn làm tổ trưởng, quản lý Phòng giao dịch, nên xem xét cho bị cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời trình bày của bị cáo Nh: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” là không có căn cứ, vì bị cáo không có chức trách nhiệm vụ gì ở Phòng giao dịch Bưu điện Tân C mà kết tội bị cáo; còn Username, Password tài khoản đăng nhập bị cáo nghỉ không còn làm việc nên người khác đã sử dụng, nên buộc tội bị cáo là không đúng.

Lời trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo H: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng tội, có mức hình phạt và trách nhiệm bồi thường là phù hợp, đúng pháp luật nên bị cáo H không kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời trình bày của ông T và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T: Ngân hàng đã cung cấp Username, Password tài khoản đăng nhập, phối sổ tiết kiệm, dấu của Phòng giao dịch; các bị cáo đã sử dụng để chiếm đoạt tiền của khách hàng nên Bưu điện và Ngân hàng cùng sai, vì khi thay đổi nhân sự không quản lý, bị cáo H không được cấp Username, Password tài khoản đăng nhập nhưng đã sử dụng nhiều năm kể cả khi còn công tác tại Phòng giao dịch; do đó nhân viên sai phạm thì Pháp nhân phải chịu trách nhiệm; dù tiền của ông T chưa đưa vào tài khoản của Ngân hàng nhưng đây là việc làm không hết trách nhiệm của lãnh đạo Bưu điện và Ngân hàng; trong đó có 2 Sổ tiết kiệm cũ khi bị cáo H còn làm việc tại Phòng giao dịch đã chiếm đoạt số tiền còn lại là 27 triệu đồng, có liên quan đến những người quản lý cũ nhưng Cơ quan điều tra cũng chưa làm rõ; Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cho người bảo vệ quyền lợi cho ông T Bản án số 35/2024/HS-ST ngày 01/3/2024 nay ông T và người bảo vệ quyền lợi cho ông T yêu cầu hủy bản án trên để điều tra, xét xử lại cho đúng pháp luật.

Không ai tham gia tranh tụng; các bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo N mong Hội đồng xét xử xem lại tội danh của bị cáo; bị cáo Thảo mong xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo H không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy T, bà Nguyễn Thị Ngh và Ngân hàng Bưu điện Liên V đúng luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tại cấp phúc thẩm bà Nguyễn Thị Ngh chết, Tòa án đã đưa người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Ngh tham gia tố tụng; tại phiên tòa phúc thẩm chồng của bà Ngh là ông Nguyễn Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt; theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Theo tài liệu Cơ quan điều tra thu thập đã thể hiện: Bị cáo Nguyễn Văn H là nhân viên Bưu điện huyện Tân C, tỉnh Tây N. Ngày 07/01/2019 Giám đốc Bưu điện tỉnh Tây N ban hành quyết định giao H giữ chức danh giao dịch viên; ngày 29/11/2019 H được giao giữ chức vụ Kiểm soát viên kiêm tổ trưởng tổ giao dịch. Ngày 14 và 15/9/2021, Giám đốc Bưu điện tỉnh Tây N và Giám đốc Bưu điện huyện Tân C ban hành quyết định H thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên kiêm tổ trưởng tổ giao dịch, giao H giữ nhiệm vụ tổ trưởng tổ bưu cục phát. Đến ngày 06/4/2022 Hậu nhận quyết định thôi nhiệm vụ tại Bưu điện huyện Tân C, tỉnh Tây N. Như vậy, kể từ ngày 15/9/2021 Hậu không còn chức trách, nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C.

[3]. Đào Thị Thanh N được giao nhiệm vụ là Kiểm soát viên từ ngày 15/01/2019, đến ngày 20/11/2019 chuyển sang công tác tại Bưu điện huyện Tân C; Hồ Hoa Thạch Th được Giám đốc Bưu điện tỉnh Tây N và Giám đốc Bưu điện huyện Tân C giao làm Tổ trưởng tổ giao dịch khách hàng từ tháng 10/2021, làm Kiểm soát viên từ ngày 12/01/2022 và giao trực tiếp quản lý phôi trắng Sổ tiết kiệm và con dấu của Phòng giao dịch Bưu điện Tân C. Tại phiên tòa, N và Th xác nhận trong thời gian làm việc tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C, được Ngân hàng Bưu điện Liên V cung cấp Username, Password tài khoản đăng nhập hệ thống tiết kiệm Bưu điện, khi N chuyển sang làm công tác khác ngày 20/11/2019, N không giao trả lại Username, Password tài khoản đăng nhập cho Ngân hàng mà giao lại cho bị cáo H sử dụng trong thời gian công tác và thời gian không còn chức trách nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C; lý do N và Th cung cấp Username, Password tài khoản đăng nhập cho bị cáo H sử dụng là do trước đây bị cáo H đã làm Tổ trưởng tổ giao dịch khách hàng, bị cáo H chưa đủ điều kiện để Ngân hàng cấp Username, Password tài khoản đăng nhập nên N và Th đã giao cho bị cáo H sử dụng nhằm mở Sổ tiết kiệm cho khách hàng, nay bị cáo H chuyển công tác khác không còn chức trách nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Tân C kể từ ngày 15/9/2021, nhưng do N tin tưởng bị cáo Hậu và thường xuyên theo dõi trên tài khoản đăng nhập Ngân hàng không có biểu hiện gì nên vẫn tiếp tục giao Username, Password tài khoản đăng nhập cho bị cáo H sử dụng; còn Th mong muốn huy động được tiền gửi của khách hàng nên tiếp tục giao Username, Password tài khoản đăng nhập và chìa khóa tủ cất giữ phôi trắng Sổ

tiết kiệm, con dấu của Phòng giao dịch Bưu điện Tân C, để bị cáo H sử dụng huy động tiền gửi và mở Sổ tiết kiệm cho khách hàng.

[4]. Từ hành vi của N, Th bị cáo H đã sử dụng Username, Password tài khoản để đăng nhập vào hệ thống tiết kiệm bưu điện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V mở Sổ tiết kiệm thật số 7509828 ngày 03/01/2022, đứng tên Nguyễn Ngọc D tiền gửi là 1.000.000 đồng; bị cáo H không phát hành Sổ tiết kiệm này mà dùng phôi Sổ tiết kiệm số 7509828 ngày 03/01/2022 để nhập thông tin cá nhân ông T gửi 5.000.000.000 đồng, bị cáo H in ra Sổ tiết kiệm và ký giả chữ ký của bà Hoàng Thị Th là nhân viên Bưu điện huyện Tân C và đóng dấu Phòng giao dịch Bưu điện Tân C; đến ngày 12/01/2022 bị cáo H giao Sổ tiết kiệm trên cho ông T và chiếm đoạt của ông T 5.000.000.000 đồng. Bằng hành vi, thủ đoạn trên từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/6/2022 bị cáo H tiếp tục dùng phôi làm giả 3 Sổ tiết kiệm số 8014059, 8014060, 8014202 đứng tên ông Lê Huy T, Nguyễn Thị Ngh (BL: 37, 38). Bị cáo H giao cho ông T 2 Sổ tiết kiệm giả số 8014060, 8014202 chiếm đoạt của ông T 10.000.000.000 đồng và giao cho bà Ngh Sổ tiết kiệm giả số 8014059 chiếm đoạt của bà Ngh 5.000.000.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội trên của bị cáo H được thực hiện từ ngày 03/01/2022 đến ngày 27/6/2022 với tổng số tiền bị cáo H chiếm đoạt là 20.000.000.000 đồng là sau khi bị cáo H có quyết định cho thôi nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Tân C ngày 15/9/2021; dù N và Th không trực tiếp bàn bạc, ăn chia và hưởng lợi số tiền trên với bị cáo H nhưng N và Th vì quá tin tưởng bị cáo H đã giao Username, Password tài khoản đăng nhập và giao chìa khóa tủ giữ phôi trắng, con dấu của Phòng giao dịch Bưu điện Tân C vào ngày nghỉ, để bị cáo H là người không còn chức trách, nhiệm vụ tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C làm hồ sơ, Sổ tiết kiệm giả chiếm đoạt tiền của khách hàng nên đây là lỗi cố ý. Các Cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm đã khởi tố, truy tố và xét xử N và Th về tội: “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” với lỗi vô ý là chưa phù hợp.

[5]. Ngày 20/11/2019, N không còn làm việc tại Phòng giao dịch Bưu điện Tân C, chuyển sang công tác tại Bưu điện huyện Tân C; Cơ quan điều tra phải làm rõ lý do khi N chuyển công tác khác không thu hồi Username, Password tài khoản đăng nhập; ai là người có thẩm quyền thu hồi Username, Password tài khoản đăng nhập; mối quan hệ xử lý khi chuyển công tác người từ Phòng giao dịch Bưu điện Tân C sang làm việc tại Bưu điện huyện Tân C như thế nào. Để có cơ sở xác định việc thu hồi hay giao nộp lại Username, Password tài khoản đăng nhập thuộc trách nhiệm của ai; từ đó mới có căn cứ xác định trách nhiệm lỗi của ai, mới đánh giá hết tính chất, mức độ hành vi của N, để xử lý cho đúng quy định của pháp luật và cũng tránh bỏ lọt tội phạm.

[6]. Tại cấp phúc thẩm, người bảo vệ quyền lợi cho ông T cung cấp Bản án số 35/2024/HSST ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N và trình bày ông T là người kháng cáo bản án này; trong khi đó tại hồ sơ thể hiện Bản án số 10/2024/HSST ngày 01/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Tây N đã tổng đạt cho các bị cáo, bị hại Nghê và bị đơn dân sự trong vụ án nên đây là tình tiết mới, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng.

[7]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đơn kháng cáo của các bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy T, bà Nguyễn Thị Ngh; bị đơn dân sự Ngân hàng Bưu điện Liên V. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án số 35/2024/HSST và Bản án số 10/2024/HSST cùng ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N để điều tra lại vụ án. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy T, ông Trương Văn M và bị đơn dân sự Ngân hàng Bưu điện Liên V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy T, bà Nguyễn Thị Ngh; bị đơn dân sự Ngân hàng Bưu điện Liên V. Hủy Bản án số 35/2024/HSST và Bản án số 10/2024/HSST cùng ngày 01/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N để điều tra lại vụ án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N thụ lý lại vụ án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Hoa Thạch Th, Đào Thị Thanh N; bị hại ông Lê Huy T, ông Trương Văn M (người kế thừa tố tụng của bà Ngh) và bị đơn dân sự Ngân hàng Bưu điện Liên V không phải chịu án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCH;
- TAND tỉnh Tây N;
- VKSND tỉnh Tây N;
- Cục THADS tỉnh Tây N;
- CA tỉnh Tây N;
- Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tây N (để
tổng đạt cho bc 1b);
- Lưu, NTTP.

Đặng Văn Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công - Nguyễn Văn Minh

Đặng Văn Ý

